ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TAM HỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1043/QĐ-UBND	*Tam Hồng, ngày 23 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Đường giao thông nội đồng từ vùng 1 đến vùng 5 Lũng Hạ, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ TAM HỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư 37/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của UBND xã Tam Hồng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Đường giao thông nội đồng từ vùng 1 đến vùng 5 Lũng Hạ, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban QLDA xã tại Văn bản số 05/CVTĐ-BQLDA ngày 17/7/2026 và Tờ trình số 324/TTr-KT ngày 24/7/2026 của Trưởng Phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Đường giao thông nội đồng từ vùng 1 đến vùng 5 Lũng Hạ, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông nội đồng từ vùng 1 đến vùng 5 Lũng Hạ, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ.

2. Loại, nhóm dự án, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C, Công trình giao thông, cấp IV.

3. Mã định danh (nếu có): Không.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Tam Hồng.

6. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án xã Tam Hồng.

7. Tổ chức tư vấn:

- Tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng công trình Đại Dương.

- Tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Tâm Tín.

8. Mục tiêu dự án: Đường giao thông nội đồng từ vùng 1 đến vùng 5 Lũng Hạ, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ, nhằm cải thiện hạ tầng giao thông nội đồng, đảm bảo kết nối thuận lợi giữa các vùng sản xuất, nâng cao hiệu quả vận chuyển nông sản và áp dụng cơ giới hóa. Dự án góp phần giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân, đồng thời hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của xã Tam Hồng

9. Quy mô và giải pháp thiết kế:

a. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội đồng từ vùng 1 đến vùng 5 thôn Lũng Hạ, xã Tam Hồng có tổng chiều dài 1.134,64m bao gồm 5 tuyến: tuyến 1 khoảng 147,29m; tuyến 2 khoảng 541,86m; tuyến 3 khoảng 200,22m; tuyến 4 khoảng 87,1m; tuyến 5 khoảng 158,17m. Thiết kế đồng bộ hệ thống tiêu thoát nước, bố trí các vị trí cống thoát nước ngang đảm bảo nhu cầu tưới tiêu, phục vụ canh tác nông nghiệp.

b. Giải pháp kỹ thuật:

* Bình đồ: Bình đồ tuyến thiết kế bám theo tuyến đường hiện trạng.

* Trắc dọc: Cao độ thiết kế tại vị trí đầu tuyến, cuối tuyến bám theo cao độ của mép các đường đấu nối.

* Trắc ngang:

+ Thiết kế chiều rộng nền đường Bnền=3,6m; Chiều rộng mặt đường Bmặt=3,0m; Chiều rộng lề đất Blề=2x0,3m.

+ Độ dốc ngang mặt đường: Imặt = 2%.

* Kết cấu mặt đường BTXM:

+ Lớp BTXM M250#, đá 2x4, dày 18cm;

+ Lớp vải bạt xác rắn chống mất nước;

+ Lớp cát đệm tạo phẳng dày trung bình 5cm;

+ Đắp nền K95

* Thoát nước:

- Tuyến 1 thiết kế 01 cống bản tại vị trí cọc 11(Km0+143.13) với khẩu độ 0,6m. Móng và thân cống xây bằng đá hộc VXM M100# trên lớp đá dăm đệm dày 10cm. Tấm bản giữa kích thước 100x100x18cm, tấm bản biên kích thước 100x100x43x18cm, toàn bộ tấm bản bằng bê tông cốt thép M250#.

- Tuyến 2 thiết kế xây mới rãnh thủy lợi B40 bên trái tuyến với chiều dài (L=305m), thân rãnh xây gạch BTKN và trát rãnh dày 1,5cm vữa XM M75#, đáy rãnh BTXM M150# đá 2x4cm dày 15cm trên lớp đá dăm đệm dày 10cm kết hợp với các thanh giằng BTCT M200# đá 1x2cm.

- Thiết kế các rãnh hoàn trả thân rãnh xây gạch BTKN và trát dày 1,5cm vữa XM M75#, đáy rãnh BTXM M150# đá 2x4cm dày 15cm trên lớp đá dăm đệm dày 10cm cùng với các tấm đạy rãnh theo kích thước thiết kế của rãnh:

+ Rãnh 40x50cm chiều dài L=24m dùng tấm đạy KT (100x60x15cm);

+ Rãnh 50x60cm chiều dài L=27m sử dụng tấm đạy KT(100x70x15cm);

+ Rãnh 60x60cm chiều dài L=6m dùng tấm đạy KT(100x80x15cm);

+ Rãnh 95x115cm chiều dài L=8m sử dụng tấm đạy KT(115x115x15cm).

* Biển báo và sơn gờ giảm tốc: Cuối tuyến 1 thiết kế 01 biển báo giao nhau với đường ưu tiên và cụm 5 vạch sơn gờ giảm tốc.

(Chi tiết xem tại hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật)

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát;

- TCVN 9398:2012 Công tác chắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung;

- 96 TCN 43-90 Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500; 1:1000; 1:2000; 1:5000 (phần ngoài trời);

- QCVN 11:2008/BTNMT Quy chuẩn quốc gia về xây dựng lưới cao độ;

- Quy trình thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005;

- TCVN 10380-2014 - Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế;

- TCCS 40:2022/TCĐBVN - Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông;

- TCVN 7957-2023 – Tiêu chuẩn thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài - yêu cầu thiết kế;

- QCVN 41:2024/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư: 4.340.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).*

Trong đó:

Nội dung chi phí	Giá trị (đồng)
- Chi phí xây dựng	3.762.876.000
- Chi phí quản lý dự án	113.789.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	335.877.000
- Chi phí khác	25.563.000
- Dự phòng	101.895.000

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư công cấp xã trong giai đoạn trung hạn 2026-2030.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án không phải bồi thường GPMB, không phải tái định cư.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND xã Tam Hồng, phòng Kinh tế về toàn bộ hồ sơ dự án, sản phẩm thiết kế, thẩm tra, thẩm định giá chấp thuận nghiệm thu đưa vào nội dung trình thẩm định, phê duyệt; căn cứ nguồn vốn được phân bổ, Chủ đầu tư lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho phù hợp và trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định để triển khai thực hiện, phát huy hiệu quả nguồn vốn. Trong quá trình xác định giá các gói thầu để lựa chọn nhà thầu đề nghị Chủ đầu tư thực hiện đúng pháp luật về đấu đầu, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 03/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm trong công tác đấu thầu. Trong quá trình tổ chức thực hiện xây dựng công trình không được để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

Đơn vị tư vấn thiết kế, Đơn vị thẩm tra dự toán – thiết kế công trình chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của liệu khảo sát, thiết kế, kết quả báo cáo thẩm tra, thẩm định do mình thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Ban quản lý dự án xã; Trưởng Phòng Giao dịch số 10 - KBNN Khu vực VIII tỉnh Phú Thọ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- TTĐU, TTHĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- CPVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Gia Khánh